

1. 你好 !

Nǐ hǎo!

26p



kāishǐ

27p



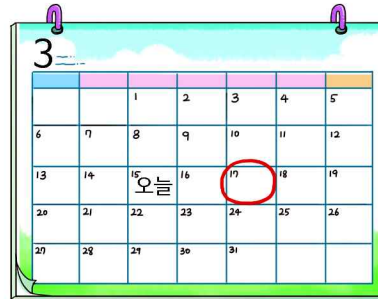
Dú1

28p



Shuō1

29p



Dú2

30p



Shuō2

31p



Ting

32p ~ 33p



Hǎo bàng

35p

